

Bản án số: 22/2023/HS-PT
Ngày 02-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Nâu.

Các Thẩm phán: - Ông Nguyễn Hải Vinh;
- Ông Nguyễn Hà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/3/2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/TLPT-HS ngày 03/01/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2022/HS-ST ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Họ và tên bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1993 tại huyện T, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe Taxi; Văn hoá: 05/12; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1971 và bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1972; Bị cáo có vợ: Trần Thị H, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng do không có kháng cáo và kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1993, trú tại Thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang làm nghề lái xe taxi. Năm 2014, Ph kết hôn với chị Trần Thị H, sinh năm 1993, trú tại thôn Đ, xã S, thành phố Bắc Giang và có 03 con chung. Năm 2020, chị H làm công nhân tại công ty L ICT ở khu công nghiệp V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình làm việc tại đây, chị H quen biết và phát sinh quan hệ tình

cảm với anh Chu Hồng T, sinh năm 1997, trú tại xóm X, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cũng là công nhân của công ty và bị Ph phát hiện. Tháng 6/2022, Ph và chị H ly hôn. Chị H cùng con gái út là Nguyễn Thúy Q, sinh năm 2018 về sinh sống tại nhà mẹ đẻ là Nguyễn Thị H ở thôn Đ, xã S, thành phố Bắc Giang.

Buổi sáng ngày 19/7/2022, anh Chu Hồng T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 20F1-658.YY rủ bạn là Triệu Hữu T, sinh năm 2003, trú tại thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn và Vy Văn T2, sinh năm 1997, trú tại xóm M, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đi đến nhà chị H chơi. Anh T rủ chị H đi Bắc Ninh chơi thì chị H đồng ý và nói đi tìm người trông con giúp. Chị H bế cháu Q đi nhờ người trông hộ nhưng không nhờ được ai. Do chờ lâu không thấy chị H quay lại nên anh Chu Hồng T cùng Vy Văn T2 và Triệu Hữu T ra về. Chị H trở về nhà thì không thấy mọi người ở đó nên gọi điện thoại cho anh Chu Hồng T và rủ mọi người quay lại ăn cơm trưa. Do anh T không có mục đích ở lại ăn cơm mà chỉ muốn rủ chị H đi chơi nên anh T bảo anh Vy Văn T2 và anh T đứng đợi ở ngoài đường còn anh T đi xe máy trở lại nhà chị H để rủ đi chơi.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Ph đi xe mô tô đi từ nhà đến nhà chị H mục đích để thăm cháu Q thì nhìn thấy chị H và anh T đang đứng nói chuyện ở hiên nhà bếp. Ph tức giận vì cho rằng anh T đã phá vỡ hạnh phúc gia đình mình nên dựng xe máy rồi khẹp cổng lại. Ph đến gần anh T nói: “Mày vào nhà nói chuyện với tao”. Chị H ra can ngăn còn anh T lùi lại phía sau. Ph đẩy chị H ra rồi lấy 01 con dao bầu ở sân giếng và đuổi theo anh T yêu cầu đứng lại. Sau khi đuổi kịp, Ph dùng tay trái túm vai áo của anh T và kéo vào trong phòng khách. Ph đập phần bản dao vào má trái anh T. Anh T lao vào giếng co con dao với Ph. Chị H ở ngoài hiên bếp gọi điện thoại cho em trai là Trần Văn D, sinh năm 1996 ở cùng thôn đến để can ngăn. Quá trình giằng co tại phòng khách, Ph đè anh T ra giường và xô đẩy nhau ra ghế cạnh bàn uống nước. Anh T rời vùng vẫy và chạy được ra ngoài cổng. Ph cầm dao đuổi theo và tiếp tục giằng co với anh T ở khu vực cổng nhà.

Đối với anh D sau khi nhận được điện thoại của chị H nên đi xe máy đến nhà chị H thì thấy Ph và anh T đang xô đẩy nhau. Anh T bỏ chạy ra đường phía trước cổng nhà thì Ph đuổi theo giữ lại. Hai người tiếp tục xô đẩy nhau ở ngoài đường thì anh D chạy đến can ngăn đồng thời giằng con dao mà Ph đang cầm nhưng không lấy được. Anh T bỏ chạy được một đoạn thì Ph đuổi kịp. Ph cầm dao bằng tay phải, dùng phần sống dao chém 01 nhát vào đỉnh đầu của anh T làm anh T bị ngã. Ph yêu cầu anh T đứng dậy đi vào nhà nói chuyện thì anh T quỳ xin và nói do bị choáng nên không đứng được. Ph dùng phần bản dao đập 02 nhát vào hai bên đầu gối anh T và yêu cầu đứng dậy vào nhà nói chuyện. Anh D chạy đến can ngăn thì Ph nói: “Nó chạy anh mới đánh nó”. Anh T tiếp tục xin tha thì bị Ph dùng bản dao đập khoảng 03 nhát vào vùng mặt, dùng sống dao chém 01 nhát vào cẳng chân phải. Anh T sợ nên đồng ý đi vào nhà nói chuyện nhưng nêu điều kiện là Ph phải rút dao đi. Ph đồng ý rồi cùng anh T đi vào trong sân. Ph thấy anh T bị chảy máu nên bảo anh T ra giếng rửa mặt và chân tay. Trong lúc anh T rửa mặt, anh D đi đến giếng con dao mà Ph đang cầm rồi đưa cho chị H cất vào trong bếp. Anh T rửa mặt xong đi vào trong nhà để nói chuyện. Ph nhờ chị H và anh D lấy nước mang lên nhà để uống và đề nghị được nói chuyện riêng với anh T rồi đóng cửa lại. Ph bắt anh T cởi hết quần áo ra và

quỳ xuống nền đất xin lỗi. Anh T sợ nên phải làm theo yêu cầu của Ph. Sau đó, Ph yêu cầu anh T đưa điện thoại của anh T cho Ph và hỏi mật khẩu thì anh T đọc mật khẩu điện thoại là 2505. Ph tự bấm mật khẩu mở khóa điện rồi truy cập vào trang Facebook của anh T mang tên “Chim’ss sẻ”. Ph sử dụng ứng dụng Facebook quay và phát trực tiếp video ghi hình ảnh anh T đang khóa thân quỳ dưới nền nhà đồng thời yêu cầu anh T kể lại quá trình quen biết và quan hệ tình cảm với chị H. Ph quay và phát trực tiếp được khoảng hơn 03 phút thì anh T van xin Ph tắt điện thoại, không phát trực tiếp nữa vì không muốn mọi người biết gây ảnh hưởng danh dự, nhân phẩm của anh T. Sau khi anh T nói như vậy, Ph tắt ứng dụng phát trực tiếp rồi tiếp tục hỏi anh T về quan hệ với chị H thì anh T thừa nhận giữa anh T và chị H nhiều lần ngủ với nhau. Lúc này, Ph nhìn thấy trên kệ gương treo ở tường có 01 lưỡi dao lam, Ph dùng tay phải cầm lưỡi dao lam và dọa thiến thì anh T van xin. Ph bảo anh T lấy thứ khác ra để đổi. Anh T đề nghị lấy ngón tay hoặc ngón chân của mình ra đổi nhưng Ph không đồng ý. Ph cầm lưỡi dao lam trên tay phải rồi tiến đến ngồi cạnh vị trí anh T đang quỳ, dùng tay trái túm lấy búi tinh hoàn của anh T rồi tay phải cầm lưỡi dao lam rạch 01 nhát vào búi tinh hoàn, dùng tay trái bóp mạnh làm cho tinh hoàn bên phải của anh T bắn ra ngoài. Anh T bị đau hét to lên rồi nằm lăn ra nền nhà. Ph đứng dậy mở cửa đi ra ngoài rồi bảo anh D đưa anh T đi cấp cứu. Ph lấy 01 chiếc khăn mặt dầy lên vết thương ở dương vật cho anh T rồi bế anh T ra xe máy. Anh D điều khiển xe chở anh T và Ph đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu. Khi đến bệnh viện, anh D dùng điện thoại của anh D quay lại vết thương ở bộ phận sinh dục của anh T theo yêu cầu của bác sỹ với mục đích để kiểm tra vết thương mà không cần phải mở băng gạc. Chị H cũng đi đến bệnh viện để chăm sóc cho anh T. Sau đó, Ph nhờ anh D đi về nhà chị H lấy điện thoại của anh T mang đến cho Ph để gỡ đoạn video mà Ph đã quay và phát trực tiếp. Buổi chiều cùng ngày, Ph đã gỡ đoạn video nêu trên khỏi trang Facebook cá nhân của anh T. Tuy nhiên thời điểm này đã có nhiều người thân, bạn bè của anh T xem được nên đã gọi điện cho anh T để hỏi thăm.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, anh Trương Duy Nh, sinh năm 1997, trú tại xóm X, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (là bạn anh T) xem được đoạn video được phát trực tiếp hình ảnh khóa thân của anh T trên Facebook cá nhân của anh T. Do không biết chuyện gì xảy ra nên anh Nh đã gửi Link đoạn video qua ứng dụng Messenger cho anh Lương Việt H4, sinh năm 1998, trú tại xóm X, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (là em họ anh T) đồng thời nhắn tin hỏi thăm. Do anh H4 không xem được đoạn video nên anh Nh dùng điện thoại mở đoạn video trên và quay lại màn hình trong thời gian 01 phút 56 giây rồi gửi lại. Anh H4 xem xong thì gọi điện thoại cho anh T nhưng không liên lạc được nên gửi đoạn video này qua ứng dụng Zalo cho mẹ anh T là bà Lương Thị H, sinh năm 1976, trú tại xóm X, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Bà H gọi điện cho anh T nhưng không liên lạc được. Buổi sáng ngày 20/7/2022, Bà H gọi điện được cho anh T thì biết anh T bị thương đang nằm điều trị tại Bệnh viện. Sau khi đến tìm hiểu sự việc, Bà H đã có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang đồng thời giao nộp 01 đĩa DVD lưu giữ đoạn video có thời lượng 01 phút 56 giây mà anh H4 đã gửi trước đó.

Ngày 21/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang đã bắt giữ Nguyễn Văn Ph về hành vi cố ý gây thương tích.

Ngày 20/7/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nhà bà Nguyễn Thị H ở thôn Đ, xã S, thành phố Bắc Giang. Kết quả khám nghiệm xác định tại khu vực sân gạch, trên đường bê tông phía trước nhà, trên đường bê tông liên thôn và trong nhà có các dấu vết máu dạng nhỏ giọt; tại tủ kệ tivi có 01 hộp lưỡi dao lam Croma bên trong còn lại 02 lưỡi dao còn nguyên.

Ngày 20/7/2022, anh Trần Văn D giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy note 20 màu xám đen. Đây là chiếc điện thoại mà anh D sử dụng quay video vết thương tại bộ phận sinh dục của anh T. Kiểm tra dữ liệu thấy không còn lưu giữ dữ liệu liên quan do anh D khai đã xóa đi.

Ngày 21/7/2022, bà Nguyễn Thị H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 20F1-658.YY và 01 con dao bằng kim loại dạng dao bầu, chuôi dao bằng gỗ dài 12,5cm, lưỡi dao dài 23cm, bản rộng 7,2cm; 01 quần ngố bằng vải dạng quần chun, màu xanh đen, đã qua sử dụng; 01 áo phông màu đen nhãn hiệu “ELISE”, cổ áo có hoa văn màu đỏ trắng, ngực trái có ký tự LV, đã qua sử dụng.

Về thương tích của anh Chu Hồng T:

Bệnh án ngoại khoa số 1261 ngày 25/7/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang ghi:

- Anh Chu Hồng T vào viện lúc 15 giờ ngày 19/7/2022, ra viện ngày 25/7/2022.

- Tình trạng thương tích lúc vào viện: Vết thương xây xát da vùng đầu mặt, vết thương vùng trán, vết thương vùng đỉnh chảy máu; vết thương vùng cẳng chân phải kích thước 1 x 2 cm; vết thương tinh hoàn phải kích thước 2 x 3 cm chảy nhiều máu; đau nhiều vùng cơ thể.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành thương tích của anh Chu Hồng T. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 846/22/TgT ngày 22/7/2022 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết thương đã khâu kích thước nhỏ vùng đỉnh: 01%;
- Thương tích vết thương đã khâu kích thước nhỏ cung lông mày phải: 03%.
- Thương tích vết thương đã khâu kích thước nhỏ (3x0,1)cm cung lông mày trái: 03%.
- Thương tích vết thương đã khâu kích thước nhỏ (1x0,1)cm cung lông mày trái: 03%.
- Thương tích vết thương đã khâu kích thước nhỏ cẳng chân phải: 01%.
- Thương tích vết thương đã khâu vùng bìu phải + Mất tinh hoàn bên phải: 29%.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36% (Ba sáu phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật, cơ chế gây thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên.

Ngày 20/7/2022, Cơ quan điều tra cho anh Chu Hồng T, chị Trần Thị H nhận dạng ảnh Nguyễn Văn Ph. Kết quả anh T và chị H nhận đúng ảnh Ph và xác định Ph là người gây thương tích cho anh T.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn Ph khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra cho bị can Ph xem đoạn video có thời lượng 01 phút 56 giây do bà Lương Thị H giao nộp. Kết quả Ph xác định đoạn video này là do Ph lấy điện thoại của anh T quay và phát trực tiếp, người thanh niên không mặc quần áo, quỳ dưới nền nhà là anh T.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại anh Chu Hồng T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 20F1-658.YY; trả lại anh Trần Văn D chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy note 20 màu xám đen; vật chứng còn lại được nhập kho vật chứng theo quy định.

Đối với lưỡi dao lam mà Ph sử dụng để gây thương tích cho anh T. Ph khai đã vứt đi nhưng không nhớ địa điểm cụ thể. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được. Đối với phần tinh hoàn và quần áo của anh T do gia đình bà H đã dọn dẹp, lau rửa nhà và vứt đi nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Hồng T yêu cầu Nguyễn Văn Ph bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm tổng số tiền là 200 triệu đồng. Đến nay bị can Ph chưa bồi thường cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số 185/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và tội “Làm nhục người khác” theo điểm e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2022/HS-ST ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 06 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 155, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 01 năm 08 tháng tù về tội “Làm nhục người khác”.

- Áp dụng Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai tội là 08 năm 02 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 21/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Chu Hồng T 113.588.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/11/2022 bị cáo Nguyễn Văn Ph nộp đơn kháng cáo, nội dung đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 3 Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ph, bản án sơ thẩm đã nhận định: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn Ph kết hôn với chị Trần Thị H trú tại thôn Đ, xã S, thành phố Bắc Giang. Tháng 6/2022, Ph và chị H ly hôn do chị H có quan hệ tình cảm với anh Chu Hồng T, trú tại xóm X, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 19/7/2022, anh T đến nhà chị H rủ đi chơi. Ph đi xe máy đến nhà chị H thăm con thì gặp hai người đang đứng nói chuyện. Do bức tức vì cho rằng anh T là nguyên nhân làm cho vợ chồng Ph phải ly hôn nên Ph lấy 01 con dao bầu đập phần bản dao vào má trái; dùng phần sống dao chém vào đỉnh đầu; dùng phần bản dao đập vào hai bên đầu gối và vùng mặt, dùng sống dao chém vào cẳng chân phải. Sau đó, Ph yêu cầu anh T vào trong nhà, bắt phải cởi hết quần áo và quỳ xuống xin lỗi. Ph sử dụng điện thoại của anh T quay vi deo và phát trực tiếp trên ứng dụng Facebook hình ảnh anh T đang khóa thân quỳ dưới nền nhà. Sau đó, Ph lấy lưỡi dao lam cắt tinh hoàn bên phải của anh T. Hậu quả làm anh T bị thương tích 36%. Hành vi của Ph là cố ý gây thương tích thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Hành vi Nguyễn Văn Ph sử dụng điện thoại của anh T quay và phát trực tiếp trên ứng dụng Facebook những hình ảnh anh T không mặc quần áo, quỳ dưới nền nhà đã xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của anh T nên Ph phải chịu trách nhiệm về hành vi làm nhục người khác. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và tội “Làm nhục người khác” theo điểm e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xử bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và tội “Làm nhục người khác” theo điểm e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật nên bị cáo thừa nhận và không kháng cáo về tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph nộp đơn kháng cáo, nội dung đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. HĐXX thấy:

[3.1] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe và danh dự của người khác, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa Ph, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp

dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[3.2]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

[3.3]. Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3.4]. Về trách nhiệm dân sự: Bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Chu Hồng T 113.588.000 đồng nhưng đến nay bị cáo chưa bồi thường hoặc tác động gia đình bồi thường cho anh Chu Hồng T.

Căn cứ vào nội dung của vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã được bản án sơ thẩm áp dụng là có căn cứ, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp với quy định của pháp luật và trong quá trình xét xử tại cấp phúc thẩm không có tình tiết nào mới nên HĐXX phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa phúc thẩm đã đề nghị.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[5]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.
Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ph, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2022/HS-ST ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Về nghĩa vụ chịu án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TANDTP. Bắc Giang;
- Chi cục THADSTP. Bắc Giang;
- Bị cáo; Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Nâu